

Số: /QĐ-UBND

Đắk Kôi, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo
Quý II năm 2025 trên địa bàn xã Đắk Kôi**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK KÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện;

Căn cứ Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính về việc quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Kon Rẫy (cũ) cuối năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND xã Đắk Kôi về việc giao dự toán ngân sách và vốn đầu tư ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 13/TTr-PKT ngày 19/8/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo Quý II năm 2025 trên địa bàn xã Đắk Kôi, cụ thể như sau:

- Tổng số hộ nghèo: **141** hộ.
- Định mức hỗ trợ tháng 4/2025: **61.300** đồng/hộ/tháng⁽¹⁾.
- Định mức hỗ trợ tháng 5, tháng 6/2025: **64.300** đồng/hộ/tháng⁽²⁾.
- Số tháng hỗ trợ: **03** tháng.

⁽¹⁾ Thực hiện tại Điều 1, Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Mức tính trên đã được cộng thuế giá trị gia tăng ($56.790 \text{ đồng/hộ/tháng} * 108\% = 61.333 \text{ đồng/hộ/tháng}$, lấy tròn 61.300 đồng/hộ/tháng).

⁽²⁾ Thực hiện tại Điều 1, Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Mức tính trên đã được cộng thuế giá trị gia tăng ($59.520 \text{ đồng/hộ/tháng} * 108\% = 64.281 \text{ đồng/hộ/tháng}$, lấy tròn 64.300 đồng/hộ/tháng).

- Tổng kinh phí hỗ trợ: **26.775.900 đồng** (Hai mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn chín trăm đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo Phụ lục)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo được phê duyệt tại Quyết định này là cơ sở để thực hiện chính sách chi trả hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm trước UBND xã về đối tượng được hỗ trợ tiền điện Quý II năm 2025 trên địa bàn quản lý tại Điều 1 Quyết định này. Đồng thời tiếp nhận kinh phí để trực tiếp thực hiện chi trả cho các đối tượng theo danh sách phê duyệt đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Trưởng Phòng Kinh tế; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Trưởng Phòng Giao dịch số 27 thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV, Ban Quản lý các thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Trí